



Kỳ 01/2023

BẢN TIN HỘI NHẬP

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
TRUNG TÂM HỘI NHẬP QUỐC TẾ

BẢN TIN HỘI NHẬP TP. HỒ CHÍ MINH



Bản tin do cơ quan đầu mối về hội nhập quốc tế của Thành phố thực hiện. Bản tin cung cấp thông tin về hội nhập trong nước và quốc tế cho Ban Chỉ đạo TPHCM về hội nhập quốc tế, các Hiệp hội ngành hàng, các đơn vị và doanh nghiệp.

Mọi thông tin đóng góp cho bản tin, vui lòng gửi về:

TRUNG TÂM HỖ TRỢ HỘI NHẬP QUỐC TẾ TPHCM

ĐC: 149 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3

Tel: (028) 38205051

Email: hoinhap.hids@tphcm.gov.vn

Thuận lợi hóa thương mại trong bối cảnh hội nhập

TIN HỘI NHẬP

- 3. Đạt thỏa thuận hợp tác đa phương đầu tiên của thế giới về chuỗi cung ứng hàng hóa
- 4. Vương quốc Anh gia nhập Hiệp định CPTPP, các nước thành viên hưởng lợi gì?
- 7. Thắt chặt quan hệ thương mại Việt Nam - Trung Đông
- 8. Tóm lược thương mại quốc tế trên thế giới

TRAO ĐỔI & NGHIÊN CỨU

- 9. Hiệp định tạo thuận lợi thương mại - TFA
- 12. Giải pháp giảm rủi ro của Cục Hải Quan TPHCM trong quá trình hội nhập và thực thi các FTA



CHÍNH SÁCH & DOANH NGHIỆP

- 17. Thị trường Trung Đông: Tiềm năng và Cơ hội
- 22. Asean - Trung tâm tăng trưởng thương mại trong tương lai
- 23. Định hướng Chính sách Hỗ trợ Doanh nghiệp
- 25. Chính sách Xuất nhập khẩu có hiệu lực từ tháng 7/2023

HỘI NHẬP & TP. HỒ CHÍ MINH

- 26. Bức tranh thương mại - đầu tư TPHCM 6 tháng đầu năm 2023
- 28. Diễn đàn Kinh tế TPHCM năm 2023: Tăng trưởng xanh - Hành trình hướng tới giảm phát thải ròng bằng không
- 31. Hoạt động Ban chỉ đạo về Hội nhập Quốc tế

ĐẠT THỎA THUẬN HỢP TÁC ĐA PHƯƠNG ĐẦU TIÊN CỦA THẾ GIỚI VỀ CHUỖI CUNG ỨNG HÀNG HÓA



14 nước tham gia sáng kiến Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương vì Thịnh vượng (Indo-Pacific Economic Framework for Prosperity - IPEF) do Mỹ dẫn đầu đạt thỏa thuận hợp tác để củng cố chuỗi cung ứng của các mặt hàng thiết yếu

Ngày 27-5 tại thành phố Detroit (Mỹ), các Bộ trưởng thương mại của 14 đối tác trong khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì Thịnh vượng (IPEF) bao gồm Australia, Brunei Darussalam, Fiji, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, New Zealand, Philippines, Singapore, Thái Lan, Mỹ và Việt Nam đã công bố kết thúc các cuộc đàm phán về Thỏa thuận chuỗi cung ứng IPEF quốc tế.

Thỏa thuận được đề xuất với mục đích tăng cường khả năng phục hồi hiệu quả, tính bền vững, minh bạch, đa dạng hóa, an ninh, công bằng và tính toàn diện của chuỗi cung ứng thông qua các hoạt động hợp tác và hành động riêng lẻ thực hiện bởi từng đối tác IPEF.

Mục tiêu hướng tới là bảo đảm giao kịp thời các hàng hóa quan

trọng trong các cuộc khủng hoảng bằng cách cải thiện khả năng điều phối và ứng phó với khủng hoảng đối với sự gián đoạn chuỗi cung ứng và phối hợp cùng nhau để hỗ trợ vận chuyển kịp thời hàng hóa. Cụ thể như:

- *Thỏa thuận sẽ cung cấp một khuôn khổ để xây dựng hiểu biết chung về những rủi ro trong chuỗi cung ứng, được hỗ trợ bởi việc xác định và giám sát của mỗi đối tác đối với các lĩnh vực quan trọng và hàng hóa chính.*
- *Thỏa thuận đảm bảo rằng, người lao động và doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, trong nền kinh tế của các đối tác IPEF được hưởng lợi từ chuỗi cung ứng linh hoạt, mạnh mẽ và hiệu quả.*
- *Thỏa thuận tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác, huy động đầu tư, thúc đẩy tính minh bạch trong các ngành và hàng hóa quan trọng đối với an ninh quốc gia, hoặc ngăn chặn sự gián đoạn kinh tế nghiêm trọng hoặc lan rộng. Tôn trọng, thúc đẩy và thực hiện một cách thiện chí các quyền của người lao động trong chuỗi cung ứng của các đối tác IPEF.*

Vấn đề gián đoạn chuỗi cung ứng, đặc biệt liên quan đến hàng hóa như thực phẩm, năng lượng và các sản phẩm công nghiệp chủ chốt đã “nóng” hơn bao giờ hết trong giai đoạn đại dịch Covid-19 và cuộc xung đột Nga-Ukraine. Sáng kiến IPEF, gồm 14 nước đối tác chiếm 40% GDP toàn cầu, được xem là sự trở lại của Mỹ trong khu vực sau khi nước này rút khỏi Hiệp định Đối tác thương mại xuyên Thái Bình Dương (TPP) vào năm 2017.

VƯƠNG QUỐC ANH GIA NHẬP



HIỆP ĐỊNH CPTPP, CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN HƯỞNG LỢI GÌ?

Vương quốc Anh đã kết thúc đàm phán với 11 quốc gia thành viên sau 21 tháng, với 5 vòng đàm phán trực tiếp diễn ra giữa đoàn đàm phán của Vương quốc Anh và đoàn đàm phán của các nước thành viên Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP), cùng nhiều vòng

đàm phán song phương khác, đặc biệt vòng đàm phán cuối tại Việt Nam, đại diện của tất cả các nước thành viên CPTPP đã đồng thuận Vương quốc Anh hoàn tất quá trình đàm phán gia nhập CPTPP. Các quốc gia thành viên CPTPP và Vương quốc Anh sẽ ký thỏa thuận kết nạp tại cuộc họp cấp Bộ trưởng vào tháng 7/2023 và phê chuẩn ở từng quốc gia thành viên vào năm 2024.



Ngày 31/3/2023, Thủ tướng Anh - Rishi Sunak thông báo, nước này sẽ tham gia Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) - thỏa thuận thương mại lớn nhất mà Anh tham gia sau khi rời EU.

"Việc tham gia khối thương mại CPTPP đưa Vương quốc Anh trở thành trung tâm của các nền kinh tế Thái Bình Dương năng động và đang phát triển", ông Sunak cho biết.

Các chuyên gia đánh giá, gia nhập CPTPP là thành tựu thương mại lớn nhất của Vương quốc Anh kể từ khi rời EU vào tháng 1/2020, mở ra con đường thuận lợi hơn để Anh vươn tới Mexico, Canada và Nhật Bản đối với xuất khẩu sữa và thúc đẩy ngành công nghiệp ô tô, rượu của Anh, đặc biệt thông qua xuất khẩu rượu mạnh sang Malaysia. Thuế quan cũng được giảm đối với chuỗi nhập khẩu từ Peru, gạo từ Việt Nam, thanh cua từ Singapore và dầu cọ từ Malaysia. Dự đoán, GDP của Anh tăng thêm 1,8 tỷ bảng Anh (2,23 tỷ USD) mỗi năm và có thể tăng lên sau khi gia nhập hiệp định CPTPP.

Vương quốc Anh xem sự hợp tác với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là trụ cột trong các chính sách của mình và với tư cách thành viên sẽ đóng vai trò thiết lập các quy tắc thương mại khu vực trong những thập kỷ tới.



“Bộ trưởng tái thiết kinh tế của Nhật Bản, ông Shigeyuki Goto hoan nghênh việc Anh sẽ gia nhập CPTPP, khẳng định đây là sự kiện “rất có ý nghĩa” trong việc thúc đẩy các giá trị như tự do thương mại, tạo ra thị trường mở và cạnh tranh ở trong và ngoài khu vực Thái Bình Dương.”

Lợi ích đối với các nước thành viên

Vương quốc Anh nền kinh tế lớn thứ hai trong Hiệp định CPTPP (sau Nhật Bản) và lớn thứ 5 thế giới, là một thị trường hấp dẫn đối với các nước thành viên. Với sự gia nhập của Vương quốc Anh sẽ giúp đa dạng hóa chuỗi cung ứng nội khối, xóa bỏ các rào cản thương mại và thúc đẩy giao thương giữa các doanh nghiệp, mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư thông qua các quy tắc hiện đại giúp dễ dàng thiết lập, vận hành các khoản đầu tư và kinh doanh tại Anh. Một số mặt hàng xuất khẩu sang Vương quốc Anh của các nước thành viên, vốn chưa được miễn giảm thuế dựa trên các hiệp định song phương trước đó, sẽ được áp dụng mức thuế ưu đãi hơn.

Đưa CPTPP trở thành Hiệp định toàn cầu: Vương quốc Anh là quốc gia châu Âu đầu tiên tham gia khối thương mại năng động này và là thành viên mới đầu tiên kể từ khi CPTPP được thành lập. Qua đó, đưa CPTPP từ một hiệp

định Thái Bình Dương trở thành Hiệp định toàn cầu.

CPTPP là một trong những khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới, hiện chiếm 13% GDP toàn cầu vào năm 2022; sẽ tăng lên 15% khi Vương quốc Anh gia nhập Hiệp định bổ sung giá trị thương mại đáng kể cho khu vực thương mại tự do khổng lồ này.

Lợi ích đối với Việt Nam

Vương quốc Anh gia nhập CPTPP sẽ bổ sung cho Hiệp định UKVFTA và nâng cấp mối quan hệ song phương của hai nước với các mức thuế ưu đãi bổ sung, gỡ bỏ các rào cản thương mại khi tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của nhau. Đồng thời sẽ đa dạng hóa các hoạt động thương mại, hỗ trợ nền kinh tế và tăng thêm cơ hội cho doanh nghiệp của hai nước.

Đại sứ Vương quốc Anh tại Việt Nam, ông Iain Frew nhấn mạnh:

Việt Nam là nước chủ nhà của vòng đàm phán cuối cùng có ý nghĩa rất đặc biệt trong bối cảnh Vương quốc Anh và Việt Nam kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 2023. Gia nhập CPTPP sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ thương mại đang phát triển giữa hai nước.

Đại sứ Việt Nam tại Anh, ông Nguyễn Hoàng Long nhấn mạnh:

Cùng với Hiệp định UKVFTA, CPTPP sẽ bổ sung thêm khuôn khổ pháp lý cho sự phát triển quan hệ thương mại, kinh tế giữa hai nước. Các doanh nghiệp có điều kiện tham gia sâu hơn vào đa dạng hóa chuỗi cung ứng, bao gồm cả chuỗi cung ứng những mặt hàng chiến lược, góp phần gia tăng tính tự chủ, tự cường của cả hai nền kinh tế.

Năm 2022, kim ngạch thương mại hai nước đạt 6,83 tỷ USD, tăng 3,4% so năm 2021. Kim ngạch xuất khẩu Việt Nam sang Anh đạt hơn 6,06 tỷ USD, tăng 5,2%. Các mặt hàng xuất khẩu có tốc độ tăng trưởng nhanh như cà phê (tăng 61,1%); đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận (58,9%); giày da (40,5%); máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng (36,7%); hàng dệt may (35,5%).



THÚC ĐẨY SỚM KHỞI ĐỘNG ĐÀM PHÁN FTA GIỮA VIỆT NAM VÀ MERCOSUR

Chiều 21/5, tại Hiroshima, Nhật Bản, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có cuộc gặp Tổng thống Brazil Lula Da Silva.

Tại cuộc gặp, hai nhà lãnh đạo vui mừng nhận thấy những bước tiến tốt đẹp của quan hệ song phương thời gian qua, trong đó thương mại song phương duy trì đà tăng trưởng nhanh, Brazil luôn là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Mỹ La-tinh với kim ngạch thương mại năm 2022 đạt mức kỷ lục 6,78 tỷ USD.

Trên cơ sở mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước, Thủ tướng đề nghị Brazil ủng hộ, thúc đẩy sớm khởi động đàm phán FTA giữa Việt Nam và Khối Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR); tiếp tục phối hợp và

ủng hộ lẫn nhau tại các tổ chức quốc tế và diễn đàn đa phương, nhất là tại Liên Hiệp Quốc, WTO và các diễn đàn đa phương khác mà hai bên là thành viên. Việt Nam sẵn sàng làm cầu nối để tăng cường quan hệ giữa ASEAN và Brazil với vai trò đối tác theo lĩnh vực, giữa ASEAN và Khối MERCOSUR.

Tổng thống Da Silva cảm ơn lời thăm hỏi của lãnh đạo cấp cao Việt Nam, bày tỏ ngưỡng mộ và khâm phục ý chí quật cường của đất nước và nhân dân Việt Nam, chúc mừng thành tựu của Việt Nam trong phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

Trong thời gian tới, Tổng thống Silva đồng tình với các ý tưởng, đề xuất của Thủ tướng Phạm Minh Chính, nhất là ủng hộ việc sớm khởi động đàm phán hiệp định tự do thương mại giữa Việt Nam và khối Mercosur.

Hai nước sẽ tiếp tục thúc đẩy hợp tác trên nhiều lĩnh vực, nhất là hợp tác về thương mại, nông nghiệp, giao lưu nhân dân, phối hợp tại các tổ chức quốc tế, diễn đàn đa phương.

Nhân dịp này, Thủ tướng Phạm Minh Chính chuyển lời mời của lãnh đạo cấp cao Việt Nam mong được đón Tổng thống Lula Da Silva sớm trở lại thăm Việt Nam. Tổng thống Silva vui vẻ nhận lời.

Thắt chặt quan hệ thương mại Việt Nam - Trung Đông

❖ KẾT THÚC ĐÀM PHÁN FTA VIỆT NAM VÀ ISRAEL

Ngày 02/4/2023 tại Tel Aviv, Việt Nam và Israel đã thống nhất tuyên bố về việc kết thúc đàm phán Hiệp định Thương mại tự do (FTA) giữa hai nước sau 7 năm với 12 phiên đàm phán. Với việc chính thức kết thúc đàm phán, hai nước sẽ xúc tiến việc chuẩn bị cho ký Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Israel (VIFTA), dự kiến trong năm 2023 nhân kỷ niệm 30 năm hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao.

Về phía Việt Nam, khuyến khích các doanh nghiệp Israel đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất công nghiệp,

nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp vật liệu, công nghệ thông tin, sản xuất xanh, sạch...Ngoài ra, Việt Nam cũng đề nghị Israel chia sẻ kinh nghiệm, công nghệ trong lĩnh vực kinh tế số, chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng.

Về phía Israel, đồng ý tiếp tục thúc đẩy các chương trình xúc tiến thương mại, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp của hai nước trong hoạt động kinh doanh và đầu tư để có thể tận dụng các cam kết ngay khi Hiệp định VIFTA được ký kết và chính thức có hiệu lực.



❖ KHỞI ĐỘNG ĐÀM PHÁN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ TOÀN DIỆN VIỆT NAM - UAE

Trong khuôn khổ chương trình thăm và làm việc tại Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE) từ ngày 5-6/4/2023, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cùng với Ts Thani bin Ahmed Al Zeyoudi, Quốc Vụ Khanh phụ trách Thương mại quốc tế, Bộ Ngoại thương UAE đã ký Tuyên bố cấp Bộ trưởng về việc khởi động đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam - UAE (CEPA) ngay sau khi Việt Nam hoàn tất thủ tục trong nước.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đánh giá cao tiềm năng và cơ hội từ CEPA đối với cả hai nước. Việt Nam đang trở thành công xưởng sản xuất nhiều ngành

hàng quan trọng của khu vực và thế giới, và UAE có nhiều thế mạnh với tư cách là một cảng trung chuyển, trung tâm tài chính và logistics. Việc kết hợp thế mạnh của hai bên sẽ tạo đà tăng trưởng thương mại và đầu tư trong thời gian tới.

Ông Al Zeyoudi cho biết, UAE sẽ tăng cường hợp tác kinh tế với Việt Nam và Việt Nam là đối tác quan trọng có nhiều tiềm năng hợp tác. Lãnh đạo cấp cao nhất của UAE chỉ đạo sớm khởi động đàm phán. CEPA sẽ thu hút được sự quan tâm của doanh nghiệp UAE, mang lại nhiều ưu đãi, động lực tăng cường hợp tác kinh tế và giao thương trên cơ sở hai bên cùng có lợi.

TÓM LƯỢC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TRÊN THẾ GIỚI

❖ Thỏa thuận ngũ cốc ở Biển Đen với Ukraine đã được gia hạn thêm hai tháng, điều mà Tổng thư ký Liên Hợp Quốc António Guterres ca ngợi là "tin tốt cho thế giới". Liên Hợp Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ làm trung gian cho thỏa thuận này trong 120 ngày đầu tiên vào tháng 7 năm ngoái để giúp giải quyết cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu do cuộc xâm lược của Moscow vào Ukraine, một trong những nhà xuất khẩu ngũ cốc hàng đầu thế giới.

❖ Hoa Kỳ và Đài Loan đã đạt được thỏa thuận về phần đầu tiên của sáng kiến thương mại "Thế kỷ 21", bao gồm các thủ tục hải quan và biên giới, thông lệ quản lý và doanh nghiệp nhỏ. Sau khi thỏa thuận ban đầu được ký kết, các cuộc đàm phán sẽ bắt đầu trong các lĩnh vực thương mại phức tạp hơn bao gồm nông nghiệp, thương mại kỹ thuật số, tiêu chuẩn lao động và môi trường, doanh nghiệp nhà nước cũng như các chính sách và thông lệ phi thị trường.

❖ Hệ sinh thái thương mại điện tử và thương mại kỹ thuật số ở 10 quốc gia châu Phi sẽ nhận được hỗ trợ từ dự án trị giá 1,5 triệu USD do Quỹ Phát triển châu Phi và Liên minh châu Phi. Hỗ trợ thể chế cho thanh toán kỹ thuật số và chính sách thương mại điện tử cho dự án thương mại xuyên biên giới (IDECT) sẽ cung cấp các chương trình đào tạo và xây dựng nguồn lực, dự kiến sẽ tiếp cận 600 người tham gia, 60% trong số đó là phụ nữ và thanh niên.

❖ Liên minh châu Âu và Vương quốc Anh đã thông qua biên bản ghi nhớ để tăng cường hợp tác về quy định các dịch vụ tài chính và thành lập Diễn đàn quy định tài chính chung giữa EU và Vương quốc Anh. "Trong tương lai, các dịch vụ tài chính sẽ được xây dựng dựa trên cam kết chung nhằm duy trì sự ổn định tài chính, tính toàn vẹn của thị trường và bảo vệ người tiêu dùng và nhà đầu tư", Mairead McGuinness, Ủy viên Dịch vụ Tài chính của EU, cho biết.



HIỆP ĐỊNH TẠO THUẬN LỢI THƯƠNG MẠI

(World Trade Organization Trade Facilitation Agreement - TFA)

Theo Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) tạo thuận lợi thương mại là đơn giản hóa và hài hòa hóa các thủ tục thương mại quốc tế. Tạo thuận lợi thương mại giúp làm giảm chi phí thương mại cho doanh nghiệp, thúc đẩy thương mại giữa các nước, đồng thời làm giảm khối lượng công việc cho chính phủ. Vì vậy, các nước thường thỏa thuận tạo thuận lợi thương mại cho nhau thông qua các hiệp định song phương hoặc đa phương. Hiện Việt Nam có các cam kết về tạo thuận lợi thương mại ở cấp độ song phương/đa biên như thông qua các hiệp định thương mại tự do như CPTPP, EVFTA, FTA Việt Nam-Hàn Quốc,... hoặc ở cấp độ đa phương như Hiệp định tạo thuận lợi thương mại (TFA) của WTO. Tuy nhiên, so với các FTA, các điều khoản về tạo thuận lợi thương mại trong TFA toàn diện và được cụ thể hóa hơn.



TFA bắt đầu đàm phán từ tháng 7 năm 2004 nhưng đến tháng 12 năm 2013, quá trình đàm phán mới khép lại và đi đến kết luận tại Hội nghị Bộ trưởng WTO ở Bali. Nội dung Hiệp định được xem xét lần cuối cùng về mặt pháp lý, sau đó được thông qua ngày 27/11/2014 tại Geneva và chính thức có hiệu lực từ 22/02/2017 khi đã có đủ sự chấp thuận của 2/3 số nước thành viên WTO. Năm 2021, WTO đã hoàn thành việc rà soát lần đầu tiên việc thực thi TFA đối với các nước.

Việt Nam chính thức chấp thuận nội dung hiệp định này vào ngày 15/12/2015. Đến ngày 13/10/2016, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1969/QĐ-TTg phê duyệt kế hoạch chuẩn bị và triển khai thực hiện Hiệp định TFA

Mục tiêu chính của TFA

- Đẩy nhanh việc di chuyển, giải phóng và thông quan hàng hóa, kể cả hàng hóa quá cảnh
- Tăng cường hợp tác giữa hải quan và các cơ quan chức năng khác
- Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng năng lực để thực hiện TFA

Nội dung hiệp định

TFA bao gồm 24 điều chia thành 3 phần chính:

Phần 1:

Phần này bao gồm 12 điều khoản chung về các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ, phần nội dung này được xây dựng trên cơ sở kế thừa các điều khoản của GATT.

Phần 2:

Cho phép các nước đang phát triển và kém phát triển được phân loại các biện pháp tạo thuận lợi thương mại vào 3 nhóm A, B, C với thời điểm thực thi và điều kiện khác nhau.

Phần 3:

Bao gồm các điều khoản về cơ chế giám sát cam kết thực thi Hiệp định với vai trò quan trọng của Ủy ban tạo thuận lợi thương mại thuộc WTO và Ủy ban tạo thuận lợi thương mại của các quốc gia thành viên.

Theo kết quả rà soát từ WTO, tỷ lệ thực thi TFA bình quân trên thế giới hiện nay là 70,5%. Trong đó, kết quả thực thi của các nước trong khối ASEAN như sau:

Thành viên	Tỷ lệ thực thi chung	Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
Brunei	100.0%	91.6%	8.4%	
Indonesia	100.0%	88.7%	11.3%	
Malaysia	100.0%	94.1%	5.9%	
Philippines	100.0%	93.3%	5.0%	1.7%
Singapore	100.0%	100.0%		
Myanmar	8.8%	5.5%	3.4%	
Viet Nam	87.4%	26.5%	57.1%	3.8%
Thai Lan	98.7%	91.6%	7.1%	

Trong giai đoạn 2023-2024: các cam kết cần phải triển khai và thực thi theo tiến trình

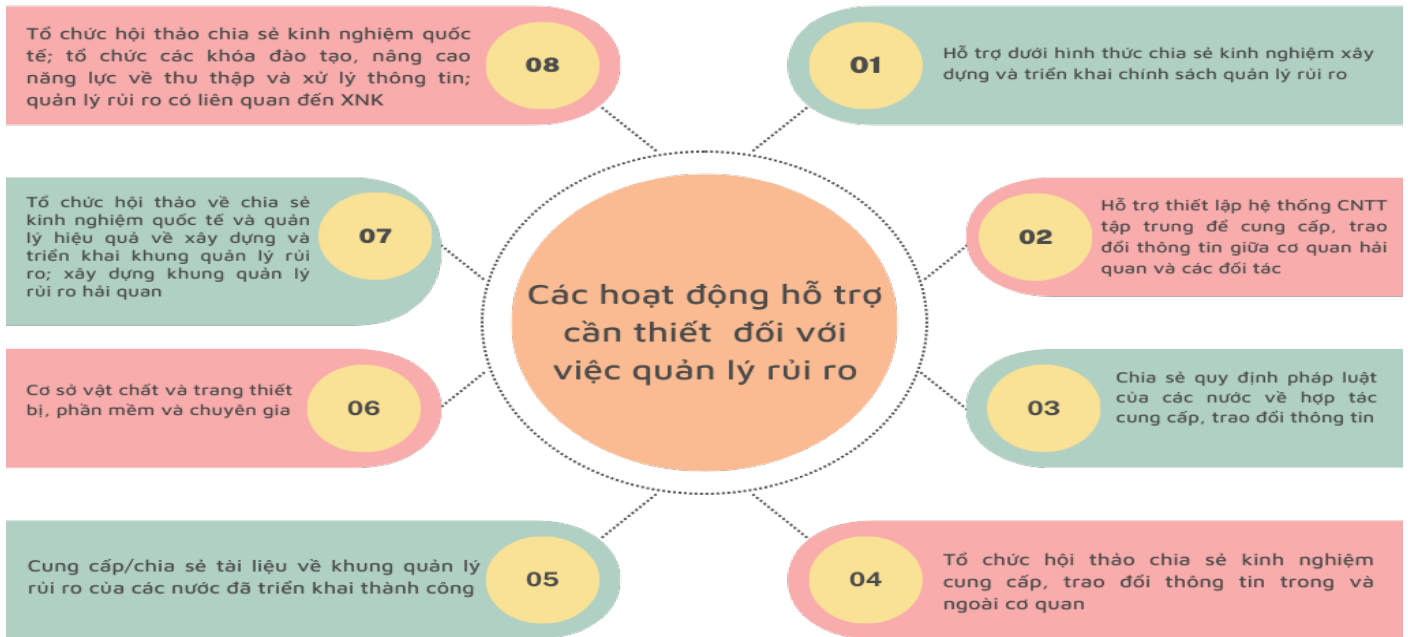
Tiến trình thực hiện giai đoạn 2023-2024		
CAM KẾT	NHÓM B	NHÓM C
Thủ tục kiểm định	-	Khoản 3 Điều 5
Quản lý rủi ro	-	Khoản 3 Điều 5
Các biện pháp tạo thuận lợi thương mại đối với doanh nghiệp ưu tiên	Khoản 7 Điều 7	-
Phối hợp cơ quan quản lý biên giới	-	Điều 8



Bài học kinh nghiệm, giải pháp hay hoạt động hỗ trợ thực hiện cam kết

Trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng của khu vực và thế giới, số lượng và tốc độ di chuyển của các dòng chảy thương mại hàng hóa, phương tiện, hành khách là những thách thức đang nổi lên ngày càng nhiều ngay tại cửa khẩu biên giới. Rất nhiều doanh nghiệp đã nêu những khó khăn, vướng mắc liên quan đến các vấn đề thực thi quản lý rủi ro trong quản lý hải quan về các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu; biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan... Để việc triển khai và thực thi cam kết trên một cách hiệu quả, các quốc gia rất cần các chia sẻ các bài học kinh nghiệm, giải pháp hay hoạt động hỗ trợ thực hiện.

Hoạt động hỗ trợ cần thiết đối với việc quản lý rủi ro:



Việc ứng dụng Công nghệ thông tin truyền thông (CIT) là yếu tố cốt lõi của TFA.

Nhiều biện pháp tạo thuận lợi thương mại trong Hiệp định yêu cầu phải sử dụng công nghệ thông tin truyền thông (điều 2, điều 7, điều 10). Trong đó, cơ chế một cửa (Single Window - SW) là biện pháp tạo thuận lợi thương mại có sử dụng CIT mạnh mẽ nhất. Các nước ASEAN như Singapore hay Indonesia đều là những mẫu hình thực thi TFA thành công nhờ vào việc ứng dụng CIT.

Indonesia

Để đẩy mạnh tạo thuận lợi thương mại, Indonesia ứng dụng ICT trong suốt các quá trình/thủ tục xuất nhập khẩu, như nộp hồ sơ và kiểm tra một lần duy nhất, tự động điều chỉnh/trao đổi thông tin và cho phép doanh nghiệp theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ. Indonesia đã xây dựng chương trình Một cửa ứng dụng ICT cho phép kết nối giữa 16 cơ quan khác nhau trong quá trình xử lý hồ sơ thương mại quốc tế và tận dụng chương trình Một cửa ASEAN để kết nối, trao đổi thông tin giữa các cơ quan hải quan trong khu vực, cho phép nộp chứng nhận xuất xứ qua phương thức điện tử.

Singapore

Singapore là nước dẫn đầu về tạo thuận lợi thương mại, không chỉ trong phạm vi khu vực mà còn trên thế giới. Năm 2022, Singapore đứng đầu bảng xếp hạng Chỉ số hiệu quả Logistics (LPI) của Worldbank. Thành công của Singapore được cho là đến từ cơ chế một cửa quốc gia Singapore - một mô hình mà các nước ASEAN có thể học hỏi.

Singapore phát triển chương trình một cửa quốc gia điện tử đầu tư trên thế giới vào năm 1989 được gọi là TradeNet. Hệ thống này giúp giảm thiểu thời gian thông quan từ tối đa 2 ngày (với 4-35 loại hồ sơ) xuống còn 10 phút, cắt giảm chi phí xuống chỉ còn 1/3 – 1/6 so với trước đây. Thành công của hệ thống này là do thực hiện “một nền tảng và một lần nộp hồ sơ”.

Ngoài ra, Singapore còn tích hợp các biện pháp tạo thuận lợi thương mại trong Hiệp định TFA vào các chính sách phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), vì nhóm doanh nghiệp này đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển nền kinh tế nhưng lại đối mặt với nhiều thách thức trong thương mại quốc tế.



GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CỤC HẢI QUAN TPHCM TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP VÀ THỰC THI CÁC FTA

Ông Đặng Thái Thiện

Phó Trưởng phòng Giám sát Quản lý về Hải quan

Lượng hàng hóa xuất nhập khẩu ngày càng tăng, kèm theo đó là các tiềm ẩn rủi ro phát sinh, trong khi nguồn nhân lực hải quan có hạn theo yêu cầu tinh giản biên chế. Ngoài ra, Việt Nam phải thực hiện các cam kết trong quá trình hội nhập quốc tế về cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thông quan, giảm thiểu chi phí, tạo thông thoáng cho các hoạt động xuất nhập khẩu. Vì vậy, cơ quan Hải quan cần phải áp dụng quản lý rủi ro vào trong tất cả hoạt động nghiệp vụ, xuyên suốt từ trước, trong và sau thông quan nhằm phân tích đánh giá rủi ro có trọng tâm, trọng điểm để đạt được hai yêu cầu đồng thời là tạo điều kiện thuận lợi thương mại và đảm bảo tuân thủ pháp luật.

Việt Nam đã tham gia Công ước KYOTO về đơn giản hóa và hài hòa hóa thủ tục hải quan, trong đó tại nội dung về “Kiểm tra hải quan” có nêu rõ 10 chuẩn mực hướng dẫn các cơ quan hải quan các nước thực hiện, trong đó có 03

chuẩn mực liên quan đến công tác quản lý rủi ro gồm: (i) phải áp dụng quản lý rủi ro khi thực hiện kiểm tra hải quan; (ii) phải sử dụng kỹ thuật phân tích rủi ro để xác định người và hàng hóa, kể cả phương tiện vận tải, cần được kiểm tra cũng như

mức độ kiểm tra; (iii) phải thực hiện một chiến lược đo lường mức độ tuân thủ luật pháp để hỗ trợ cho công tác quản lý rủi ro.

Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) đã đưa ra Khung tiêu chuẩn về an ninh và tạo thuận lợi thương mại toàn cầu (SAFE), theo đó khuyến nghị các nước áp dụng quản lý rủi ro dựa trên cách tiếp cận có tính hệ thống, điều này đã trở thành nền tảng ứng dụng tốt nhất của Hải quan hiện đại.

Trong chuỗi cung ứng hàng hóa và dịch vụ, WCO chú trọng mối quan hệ hải quan - doanh nghiệp với mục tiêu vừa đảm bảo an ninh an toàn, kiểm soát tốt, vừa tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, bằng cách áp dụng chiến lược quản lý tuân thủ, trong đó đánh giá phân loại doanh nghiệp theo 04 loại chính và từ đó cơ quan hải quan thực hiện các chính sách, chế độ quản lý ở các mức độ khác nhau đối với từng mức độ tuân thủ, như sau:



Với việc áp dụng những cách thức này sẽ tạo ra những ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi của doanh nghiệp, hướng họ vào khu vực rủi ro thấp, qua đó cơ quan hải quan có thể tập trung nguồn lực vào kiểm soát các đối tượng có rủi ro cao.

Nhiệm vụ của cơ quan Hải quan là phải hướng đến sự cân bằng lợi ích hợp lý giữa việc đảm bảo tuân thủ với việc giảm thiểu sự gián đoạn trong thương mại, giảm chi phí cho thương mại hợp pháp và giảm chi phí xã hội. Điều này có thể đạt được khi hải quan triển khai áp dụng phương pháp quản lý tuân thủ dựa trên rủi ro. Điểm quan trọng của phương pháp này là tích cực “định hướng” cộng đồng kinh doanh đến với việc tuân thủ tự nguyện (rủi ro thấp), để dành nguồn lực cho việc kiểm soát cá đối tượng có mức độ rủi ro cao.

Việc **đánh giá mức độ tuân thủ** của người khai hải quan được dựa trên hệ thống các chỉ tiêu, thông tin về: **(i)** Tần suất vi phạm pháp luật hải quan và pháp luật thuế; **(ii)** Tính chất, mức độ vi phạm pháp luật hải quan và pháp luật thuế; **(iii)** Việc hợp tác với cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan và chấp hành các quyết định khác của cơ quan hải quan (Điều 14 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP)

Theo Điều 10 Thông tư số 81/2019/TT-BTC quy định: người khai hải quan được đánh giá, phân loại theo một trong **05 mức độ tuân thủ pháp luật** như sau: **(i)** mức 1 (Doanh nghiệp ưu tiên); **(ii)** mức 2 (Tuân thủ cao); **(iii)** mức 3 (Tuân thủ trung bình); **(iv)** mức 4 (Tuân thủ thấp); **(v)** mức 5 (Không tuân thủ).

Theo Điều 15 Nghị định 08/2015/NĐ-CP, **phân loại mức độ rủi ro** trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu được thực hiện dựa trên mức độ tuân thủ pháp luật của người khai hải quan.

Trong quá trình phân loại mức độ rủi ro, cơ quan hải quan xem xét các yếu tố liên quan, cụ thể như: **(i)** Chính sách quản lý, chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; **(ii)** Tính chất, đặc điểm của hàng hóa, phương tiện vận tải;

(iii) Tần suất, tính chất, mức độ vi phạm liên quan đến hàng hóa, phương tiện vận tải; (iv) Xuất xứ của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; (v) Tuyến đường, phương thức vận chuyển hàng hóa; (vi) Các yếu tố khác liên quan đến quá trình hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh.

Hiện nay, Thông tư số 81/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và các hoạt động có liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh được phân loại **09 hạng mức độ rủi ro** như sau:

- **Hạng 1** là Doanh nghiệp ưu tiên;
- **Hạng 2** là người khai hải quan rủi ro rất thấp;
- **Hạng 3** là người khai hải quan rủi ro thấp;
- **Hạng 4** là người khai hải quan rủi ro trung bình;
- **Hạng 5** là người khai hải quan rủi ro cao;
- **Hạng 6** là người khai hải quan rủi ro rất cao;
- **Hạng 7** là người khai hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa dưới 365 ngày trở về trước tính từ ngày đánh giá và không vi phạm;
- **Hạng 8** là người khai hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa dưới 365 ngày trở về trước tính từ ngày đánh giá và bị xử lý vi phạm trừ các hành vi quy định đối với hạng 9;
- **Hạng 9** là người khai hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa dưới 365 ngày trở về trước tính từ ngày đánh giá và bị xử lý vi phạm về các hành vi quy định tại Mục I, Mục II Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 81/2019/TT-BTC.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP VỀ QUẢN LÝ RỦI RO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế lớn nhất nước có nhiều cửa khẩu quốc tế lớn với khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu ngày càng tăng. Để thực hiện đúng cam kết tại các FTA về tạo thuận lợi thương mại xuyên biên giới, đồng thời đảm bảo được việc tuân thủ pháp luật, Cục Hải quan TPHCM trong thời gian qua đã tăng cường công tác phân tích, đánh giá rủi ro, theo đó chỉ áp dụng tiêu chí phân luồng kiểm tra (hay chuyển luồng kiểm tra) đối với những doanh nghiệp, lô hàng có mức rủi ro cao, tạo điều kiện thuận lợi cho những doanh nghiệp tuân thủ tốt pháp luật.





1. Về phân luồng tờ khai và thiết lập tiêu chí:

Các Chi cục Hải quan thuộc Cục Hải quan TPHCM hạn chế tối đa việc chuyển luồng (từ luồng vàng sang luồng đỏ) để đạt được các chỉ tiêu cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hải quan, tạo thuận lợi thương mại năm 2023 theo Quyết định số 123/QĐ-TCHQ ngày 31/01/2023 của Tổng cục Hải quan: nâng cao chất lượng công tác phân tích, đánh giá rủi ro, đảm bảo: giảm 5% tỷ lệ tờ khai luồng đỏ, giảm 10% tỷ lệ tờ khai luồng vàng; giảm 10% thời gian thông quan, giải phóng hàng...

Số liệu từ đầu năm 2023 đến ngày 25/04/2023: tổng số tờ khai xuất nhập khẩu đã thông quan là 112.534 tờ khai, trong đó: luồng xanh là 75.479 TK (chiếm tỷ lệ 67.07%), luồng vàng là 33.676 TK (chiếm tỷ lệ 29.93%), luồng đỏ là 3.379 TK (chiếm tỷ lệ 3.00%).

2. Kế hoạch thu thập và xử lý thông tin rủi ro:

Năm 2023, Cục Hải quan TPHCM đang thực hiện thu thập thông tin 3.000 doanh nghiệp theo Kế

hoạch của Tổng cục Hải quan với các chỉ tiêu thông tin cần thiết để phục vụ công tác quản lý tuân thủ. Mục đích chủ yếu là thu thập thông tin các doanh nghiệp hoạt động XNK để phục vụ công tác quản lý tuân thủ, tức là để cơ quan hải quan thực hiện đánh giá tuân thủ pháp luật, phân loại mức độ rủi ro người khai hải quan, từ đó áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp với từng mức độ, để bảo đảm việc thực thi các quy định của pháp luật hải quan được đầy đủ, chính xác.

3. Thực hiện Kế hoạch kiểm soát rủi ro của ngành Hải quan:

Đây là chương trình tổng thể hàng năm về kiểm soát rủi ro do Tổng cục Hải quan ban hành, để tổ chức, phân công nhiệm vụ, điều phối các nguồn lực, biện pháp kiểm soát rủi ro trong quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh. Tùy theo đặc thù của từng Cục Hải quan địa phương, sẽ triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát rủi ro phù hợp.

4. Thực hiện Chương trình khuyến khích tự nguyện tuân thủ:

Cục Hải quan TPHCM bắt đầu thực hiện thí điểm chương trình hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan, theo đó khi doanh nghiệp tham gia chương trình này thì được những lợi ích như sau:

- Được hướng dẫn hỗ trợ nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật thuế, hải quan, giảm tỉ lệ kiểm tra đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, từ đó dẫn đến giảm tỉ lệ kiểm tra hồ sơ, hàng hóa; giảm chi phí và thời gian trong thực hiện thông quan hàng hóa.
- Được ưu tiên hướng dẫn trực tiếp xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan để doanh nghiệp giảm thiểu vi phạm pháp luật, nâng cao tính tuân thủ.
- Trở thành đối tác tin cậy của cơ quan Hải quan trong hoạt động xuất nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, góp phần tạo thuận lợi thương mại, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Được mời tham gia đóng góp ý kiến các dự thảo chính sách mới liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.
- Được mời tham dự các chương trình của cơ quan Hải quan khi giới thiệu, hướng dẫn văn bản chính sách mới.
- Được mời tham gia các lớp, chương trình đào tạo kiến thức liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu do Tổng cục Hải quan tổ chức.
- Được trao đổi thông tin trực tiếp với cơ quan Hải quan; tăng cường minh bạch hóa kết quả xử lý thông tin do doanh nghiệp cung cấp.

Chương trình tự nguyện tuân thủ được ngày được các doanh nghiệp tìm hiểu và hưởng ứng tham gia trên phạm vi toàn quốc.



5. Thực hiện công tác phân tích, xác định trọng điểm:

Cục Hải quan TPHCM chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ nâng cao năng lực phân tích, xác định trọng điểm để thực hiện công tác soi chiếu đối với hàng hóa nhập khẩu tại cảng biển trong quá trình xếp, dỡ từ phương tiện vận tải nhập cảnh xuống kho, bãi, cảng, khu vực cửa khẩu nhập, gọi tắt là soi chiếu trước, để chống buôn lậu, vận chuyển trái phép, cũng như giảm thiểu thời gian trong thông quan, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp...

Đảm bảo tuân thủ cũng là để tạo thuận lợi thương mại cho những hoạt động xuất, nhập khẩu hợp pháp, khuyến khích các doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ là mục tiêu mà cơ quan Hải quan nhắm đến để thực hiện cam kết trong quá trình hội nhập và thực thi các FTA.

Số liệu từ đầu năm 2023 đến ngày 25/04/2023 tại Cục Hải quan TPHCM: đã thực hiện soi chiếu trước 5.808 container hàng nhập khẩu, trong đó có 189 container có nghi vấn qua soi chiếu (chiếm tỷ lệ 3.25%). Thông quan cho 134,94 tỷ USD hàng hóa xuất nhập khẩu (chiếm gần 19% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước), tăng 9,05% so với năm 2021, cho 3.358.642 tờ khai của 64.655 doanh nghiệp; nộp ngân sách nhà nước 143.035 tỷ đồng, tăng 20,73% so với năm 2021; phát hiện 3.101 vụ vi phạm, tăng 117% so với năm 2021.

THỊ TRƯỜNG VÀ NGÀNH HÀNG

THỊ TRƯỜNG TRUNG ĐÔNG

TIỀM NĂNG VÀ CƠ HỘI



Nằm ở khu vực trung tâm của 3 châu lục Á-Âu-Phi, thị trường Trung Đông gồm 16 quốc gia với các nền kinh tế phát triển thịnh vượng, dân số hơn 480 triệu dân, có mức sống cao đang nổi lên như khối thị trường tiềm năng cho doanh nghiệp Việt Nam mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu. Việt Nam và các quốc gia Trung Đông có quan hệ hợp tác hữu nghị truyền thống, có nhiều tiềm năng có thể hỗ trợ cho nhau trong hợp tác kinh tế. Đây là những tiền đề thuận lợi giúp cho quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai bên trong những năm qua không ngừng được củng cố và phát triển.

Trung Đông gồm 16 quốc gia: Ả Rập Xê-út, Ai Cập, Bahrain, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE), Iran, Iraq, Israel, Jordan, Kuwait, Liban, Oman, Palestine, Qatar, Syria, Thổ Nhĩ Kỳ và Yemen

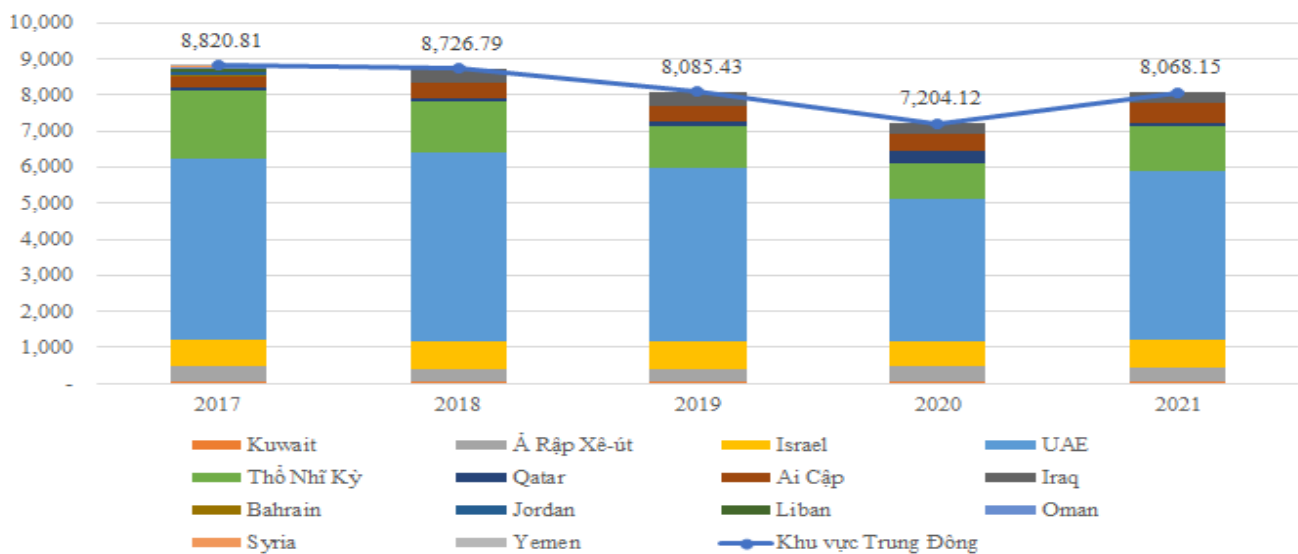
- Diện tích: 7.285.415 km²
- Dân số: 481.014.182 người
- Mật độ dân số: 66,02 người/km²
- GDP danh nghĩa: 3,53 nghìn tỷ USD
- GDP bình quân đầu người: 7.346 USD/người
- Múi giờ: UTC+2:00 đến UTC+4:30



Quan hệ thương mại với Việt Nam

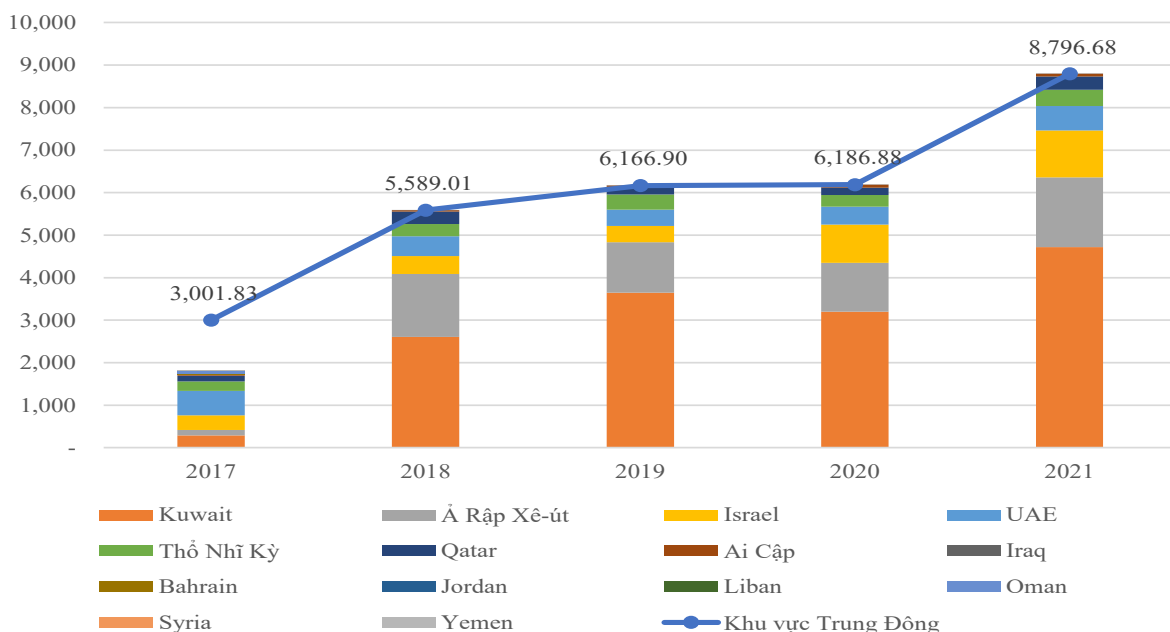
Quan hệ thương mại giữa Việt Nam với các quốc gia Trung Đông ngày càng phát triển trong thời gian qua. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và các nước Trung Đông năm 2022 ước đạt 19,3 tỷ USD; trong đó, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 8,1 tỷ USD và kim ngạch nhập khẩu ước đạt 11,2 tỷ USD. Các đối tác thương mại lớn của Việt Nam ở khu vực Trung Đông bao gồm: UAE, Ả Rập Xê-út, Thổ Nhĩ Kỳ, Israel...

Hình 1. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Đông 2017-2021 (ĐVT: triệu USD)



Nguồn: TradeMap, 2023.

Hình 2. Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Trung Đông 2017-2021 (ĐVT: triệu USD)

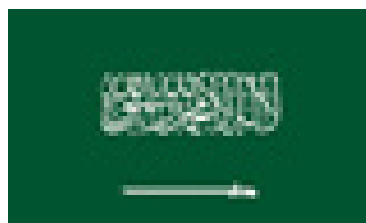


Nguồn: TradeMap, 2023.

Việt Nam - UAE

Đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Trung Đông
Xuất nhập khẩu (2022): 4,4 tỷ USD, xuất siêu 3,3 tỷ USD

- Xuất khẩu: 3,8 tỷ USD, với các mặt hàng: Điện thoại các loại và linh kiện; Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Giày dép các loại; Hàng dệt, may...
- Nhập khẩu: 582,6 triệu USD, với các mặt hàng: Chất dẻo nguyên liệu; Khí đốt hóa lỏng; Sản phẩm khác từ dầu mỏ; Kim loại thường khác; Thức ăn gia súc và nguyên liệu...

Việt Nam - Ả Rập Xê-út

Đối tác thương mại lớn thứ hai của Việt Nam tại khu vực Trung Đông
Xuất nhập khẩu (2022): 2,6 tỷ USD, nhập siêu 1,2 tỷ USD

- Xuất khẩu: 717,9 triệu USD, với các mặt hàng: Điện thoại các loại và linh kiện; Hàng thủy sản; Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; Hạt điều; Hàng dệt, may...
- Nhập khẩu: 1,9 tỷ USD, với các mặt hàng: Chất dẻo nguyên liệu; Hóa chất; Sản phẩm hóa chất...

Việt Nam - Israel

Đối tác thương mại lớn thứ ba của Việt Nam tại khu vực Trung Đông
Xuất nhập khẩu (2022): 2,2 tỷ USD, nhập siêu 656,5 triệu USD

- Xuất khẩu: 785,7 triệu USD, với các mặt hàng: Điện thoại các loại và linh kiện; Giày dép các loại; Hàng thủy sản; Hạt điều; Hàng dệt, may...
- Nhập khẩu: 1,4 tỷ USD, với các mặt hàng: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Phân bón các loại; Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác...

Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ

Đối tác thương mại lớn thứ 4 của Việt Nam tại khu vực Trung Đông
Xuất nhập khẩu (2022): 2 tỷ USD, xuất siêu 1,2 tỷ USD

- Xuất khẩu: 1,6 tỷ USD, với các mặt hàng: Điện thoại các loại và linh kiện; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; Giày dép các loại; Xơ, sợi dệt các loại...
- Nhập khẩu: 419,8 triệu USD, với các mặt hàng: Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; Hóa chất; Vải các loại; Sản phẩm hóa chất; Dược phẩm...

Tiềm năng thị trường Trung Đông

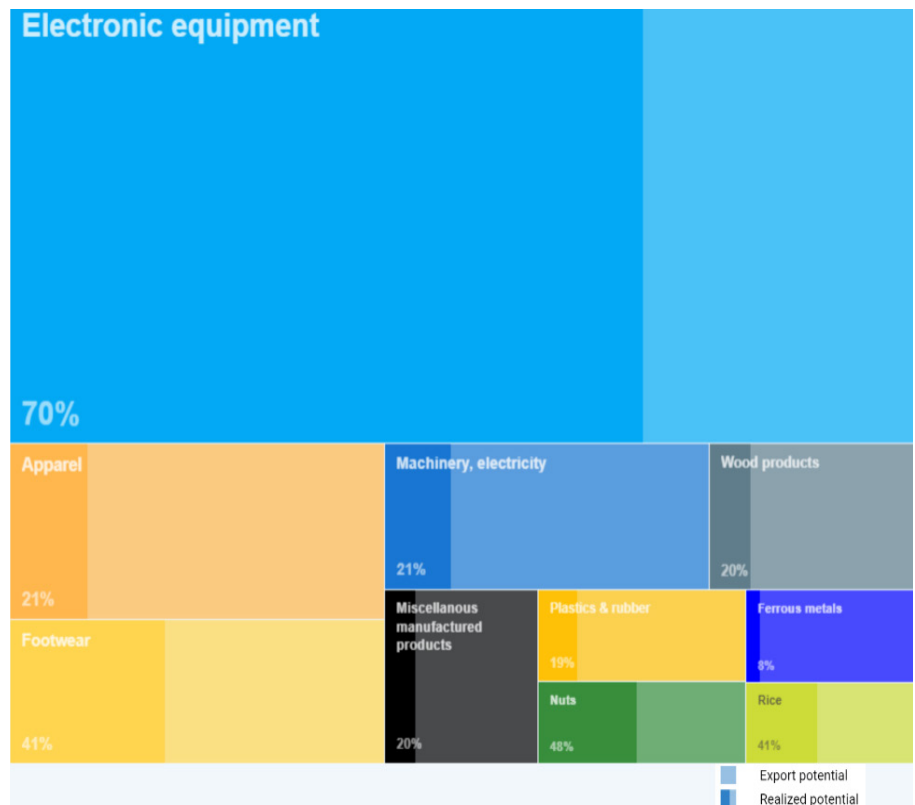
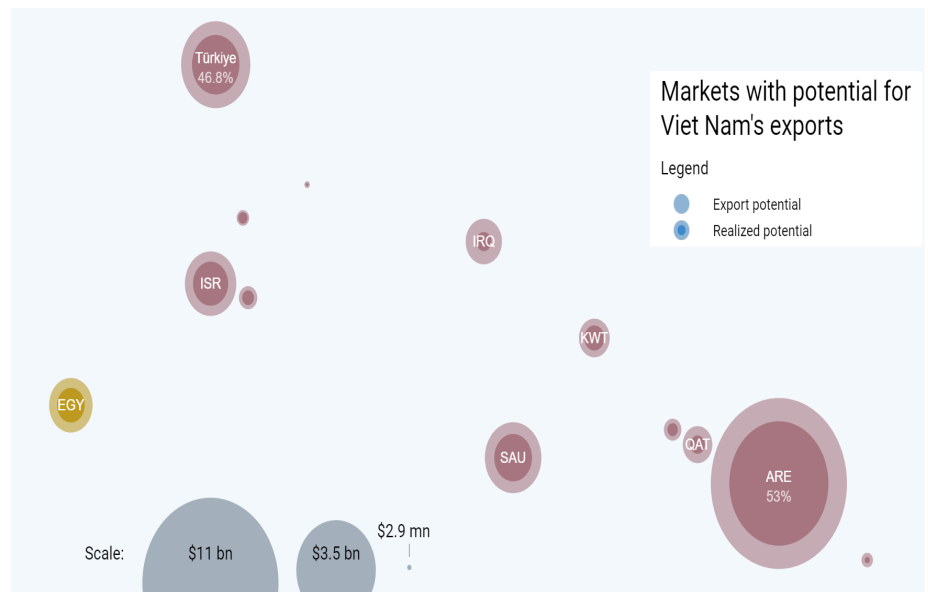
Với vị trí chiến lược, Trung Đông là cửa ngõ quan trọng và có thể tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam tiếp cận và mở rộng ra thị trường các nước châu Phi và châu Âu. Việt Nam đã và đang tiếp tục đẩy mạnh quan hệ hợp tác thương mại với các nước trong khu vực thông qua đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại như Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Israel (VIFTA), Hiệp định Đối tác toàn diện giữa Việt Nam và UAE (CEPA) ... Qua đó, góp phần giúp doanh nghiệp xuất khẩu có thêm cánh cửa, lợi thế cạnh tranh để mở rộng và tiếp cận thị trường đầy tiềm năng như Trung Đông.

Về thị trường, Trung Đông là thị trường xuất khẩu còn nhiều tiềm năng đối với doanh nghiệp Việt Nam. Theo số liệu của ITC, tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Đông đạt 19,9 tỷ USD; trong đó, xuất khẩu thực tế đạt 10,6 tỷ USD. Các thị trường còn tiềm năng xuất khẩu gồm: UAE (5 tỷ USD); Thổ Nhĩ Kỳ (1,4 tỷ USD); Ả rập Xê-út (969 triệu USD); Israel (766 triệu USD); Ai Cập (608 triệu USD)...

Về mặt hàng, bên cạnh các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu, trong thời gian qua như điện thoại, linh kiện điện tử; Việt Nam còn khá nhiều tiềm năng xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế khác như:

- Hàng công nghiệp: Giày dép các loại (514 triệu USD); Sản phẩm gỗ (435 triệu USD); Xơ, sợi (138 triệu USD)
- Hàng nông sản: Hạt điều (195 triệu USD); Gạo (182 triệu USD); Cà phê (124 triệu USD); Hạt tiêu (32 triệu USD); Hàng thủy sản (28 triệu USD)

Đây chính là cơ hội giúp các doanh nghiệp Việt Nam chuyển hướng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.



Tiếp cận thị trường Trung Đông

Để hiện thực hóa các cơ hội, doanh nghiệp xuất khẩu cần quan tâm, lưu ý khi tiếp cận thị trường Trung Đông như sau:

- **Thủ tục hải quan:** Các nước Trung Đông có các quy định nhập khẩu hết sức nghiêm ngặt. Nhiều quốc gia yêu cầu chứng nhận đặc biệt và một số tài liệu hải quan để cho phép nhập khẩu. Các tài liệu cũng được cơ quan hải quan xem xét kỹ lưỡng, có thể làm chậm quá trình nhập khẩu.
- **Giấy chứng nhận hợp quy bắt buộc:** Nhiều quốc gia Trung Đông yêu cầu hàng nhập khẩu phải tuân thủ các tiêu chuẩn nhất định do Chính phủ của họ đặt ra. Do đó, hàng hóa nhập khẩu cần có Giấy chứng nhận phù hợp (COC). Điều này được áp dụng tại Iraq, Ả rập Xê-út, Kuwait, Liban, Syria...
- **Quốc gia dễ xuất khẩu nhất:** Mặc dù các quốc gia trong khu vực này có nhiều điểm tương đồng trong

quy định nhập khẩu, nhưng vẫn có một số điểm khác biệt khiến một số quốc gia dễ dàng xuất khẩu hơn các quốc gia khác. Bahrain, UAE và Oman là ba trong số các quốc gia dễ xuất khẩu nhất với thời gian và chi phí nhập khẩu thấp.

- **Đại lý thương mại:** Theo quy định của một số quốc gia, nhà phân phối hoặc nhượng quyền thương mại phải là công dân hoặc công ty do công dân các nước này sở hữu. Do đó, việc chỉ định đại lý thương mại là cần thiết nếu xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sang khu vực này.

- **Đặc trưng của khu vực Trung Đông** chính là hầu hết người dân đều theo đạo Hồi và chỉ tiêu dùng những sản phẩm có chứng nhận Halal.

- **Hàng hóa có xuất xứ Israel:** Một điều cần lưu ý khi xuất khẩu sang các nước Trung Đông là một số nước cấm nhập khẩu hàng hóa có nguồn gốc từ Israel.



ASEAN - TRUNG TÂM TĂNG TRƯỞNG THƯƠNG MẠI TRONG TƯƠNG LAI

Dự báo của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được dự báo sẽ dẫn đầu thế giới về tăng trưởng xuất khẩu và nhập khẩu trong 5 năm tới, tiếp theo là khu vực Nam & Trung Á và Châu Phi cận Sahara.

Ngược lại, tốc độ tăng trưởng thương mại của Trung Quốc sẽ chậm lại và tỷ trọng tăng trưởng toàn cầu của nước này sẽ giảm, dự báo sẽ tụt xuống vị trí thứ 8 về xuất khẩu và vị trí thứ 5 về nhập khẩu.

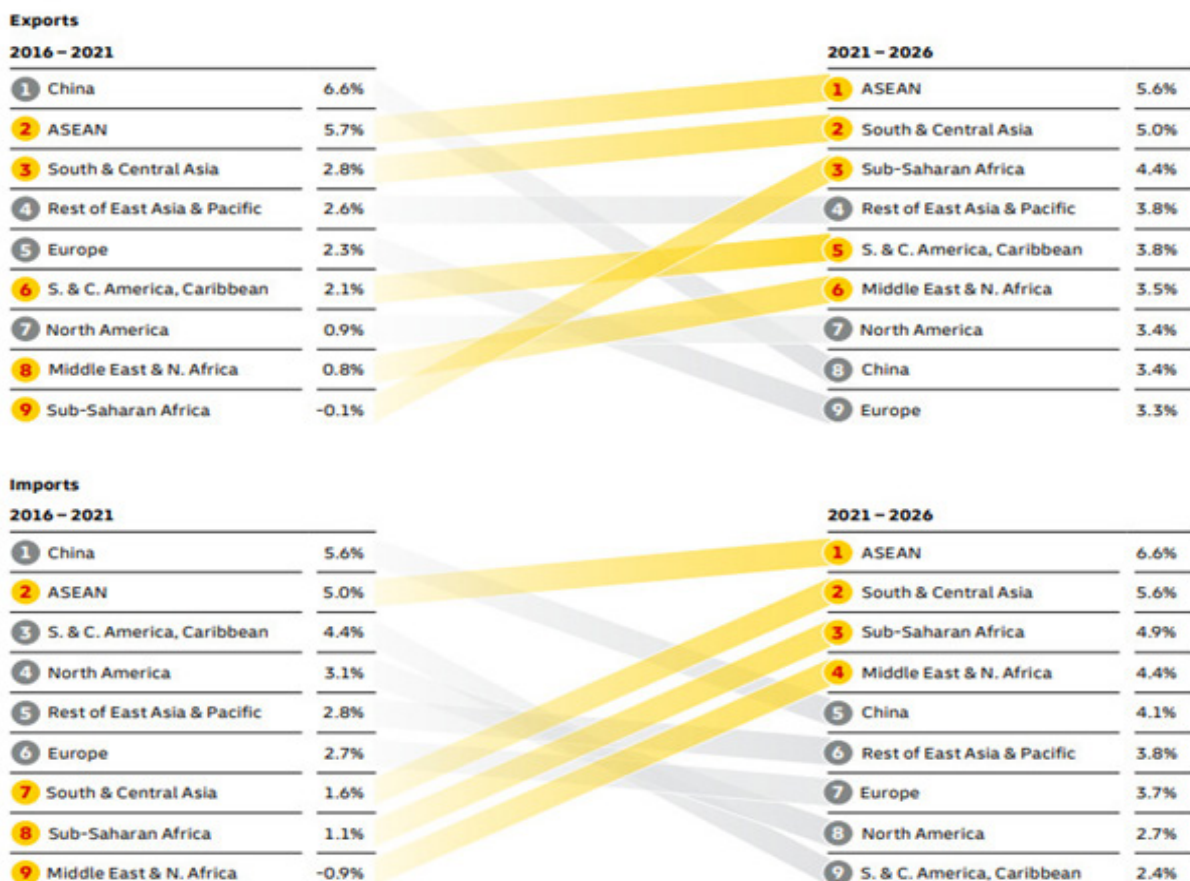
Đến năm 2026, tăng trưởng thương mại của các nền kinh tế mới nổi chiếm 45% tăng trưởng thương

mại toàn cầu và hơn 55% ở các nền kinh tế tiên tiến.

Theo báo cáo của IMF, thương mại toàn cầu có sức ảnh hưởng quan trọng trong việc chống lại lạm phát và sự gián đoạn chuỗi cung ứng.

Tình hình lạm phát đang ở mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, trong khi tăng trưởng của các nền kinh tế đang chậm lại, sức mạnh của thương mại hóa sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, việc giảm giá và đa dạng hóa các nguồn nguyên liệu đầu vào trọng yếu có vai trò quan trọng đối với các công ty và các quốc gia trước làn sóng khủng hoảng hiện nay.

Tốc độ tăng trưởng khối lượng thương mại theo khu vực từ 2016-2021 và dự báo đến năm 2026



ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP



Trong 6 tháng đầu năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 316,65 tỷ USD, giảm 15,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 12,1%; nhập khẩu giảm 18,2%.

Nhiều nhóm hàng xuất khẩu chủ lực vẫn đang gặp khó khăn khi tình trạng thiếu đơn hàng tiếp diễn. Việc lựa chọn mở rộng thị trường mới hay nỗ lực giữ thị trường cũ là bước đi mang tính quyết định đối với nhiều doanh nghiệp xuất khẩu ở thời điểm này.

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), thị trường thế giới vẫn bị tác động nặng nề bởi lạm phát, nhu cầu tiêu thụ sụt giảm dẫn đến lượng và giá xuất khẩu thủy sản giảm theo; đặc biệt đơn hàng từ các thị trường xuất khẩu chính như: Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản đều

giảm mạnh.

Doanh nghiệp rất mong các chính sách tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ để doanh nghiệp có thể ổn định nguồn nguyên liệu và đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là có chính sách cho vay với lãi suất ưu đãi cho bà con và doanh nghiệp chế biến thủy sản.

Tổng hợp ý kiến của hơn 30 hiệp hội doanh nghiệp, Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) cho biết khó khăn lớn nhất hiện nay mà các doanh nghiệp phải đối mặt là liên quan tới dòng tiền.

Bên cạnh việc tiếp cận vốn, những quy định về thuế và

thực thi thuế đang khiến doanh nghiệp rơi vào tình cảnh “khó chống khó”.

Theo phản ánh của các hiệp hội, hiện có tình trạng chậm hoàn thuế giá trị gia tăng của ngành dăm gỗ; mức thuế giá trị gia tăng chưa hợp lý của ngành phân bón; hay khó khăn trong đóng thuế giá trị gia tăng cho các doanh nghiệp ngành giấy cần thu mua phế liệu và các doanh nghiệp của một số ngành thu gom cát sỏi, gạch đá...

Tại Hội nghị về phát triển kinh tế tư nhân mới đây, Ông Cao Tiến Đoan, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa, cho biết “Thủ tục hành chính phức tạp, điều kiện cho vay siết chặt, thiếu tài sản đảm bảo hoặc hệ thống kế toán sổ sách chứng từ sơ sài, thiếu độ tin cậy... là những yếu tố kỹ thuật cản trở doanh nghiệp tư nhân tiếp cận vốn”.

Hơn nữa, các doanh nghiệp hiện nay đang lúng túng với các mô hình kinh tế mới như tăng trưởng xanh, tăng trưởng tuần hoàn hay các tiêu chuẩn về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) nhất là trong bối cảnh Mỹ, EU... liên tục đưa ra những quy định có tác động tới chuỗi cung ứng trong nước, và doanh nghiệp cần phải đáp ứng..

Về tháo gỡ cho hoạt động xuất nhập khẩu, theo Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên, các chính sách kích cầu đầu tư công và hỗ trợ doanh nghiệp của Nhà nước phần nào phát huy tác dụng trong việc phục hồi các hoạt động sản xuất. Bộ Công Thương tiếp tục theo sát diễn biến của kinh tế thế giới, cùng với đó, sẽ tiếp tục đề xuất, kiến nghị hỗ trợ các giải pháp về chính sách, nhất là vốn vay, giãn thuế, giãn nợ để DN duy trì ổn định sản xuất phục vụ xuất khẩu.

Tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4/2023, Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu, kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Thủ tướng đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ ngành nhằm tháo gỡ những khó khăn và thúc đẩy tăng trưởng tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội đất nước. Triển khai hoặc xây dựng, đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất quốc tế; tiếp tục tập trung triển khai các giải pháp khai thác hiệu quả các thị trường xuất khẩu lớn, truyền thống; đồng thời, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tìm kiếm, mở rộng thị trường mới.

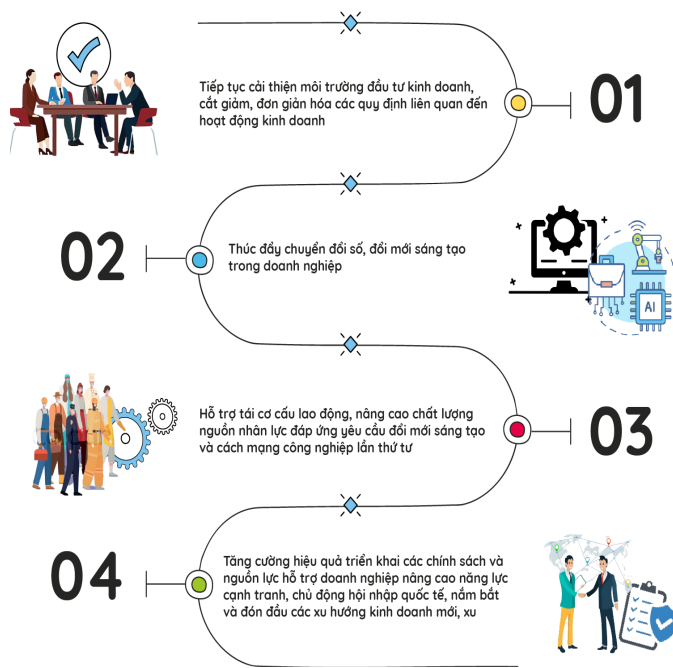
Nguồn: Báo điện tử của Đài Tiếng nói Việt Nam

Ngày 21/4/2023 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-CP về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025

Nhóm nhiệm vụ giải pháp cần triển khai trong ngắn hạn



Nhóm nhiệm vụ giải pháp cần triển khai trong trung hạn và dài hạn



Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 21/4/2023 và thay thế Nghị quyết 53/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp đến năm 2020.

CHÍNH SÁCH XUẤT NHẬP KHẨU NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 7/2023

❖ Quyết định 15/2023/QĐ-TTg quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu do Thủ tướng Chính phủ ban hành có hiệu lực từ ngày 15/7/2023.

Cụ thể, Quyết định 15/2023/QĐ-TTg quy định Biểu thuế suất thuế nhập khẩu thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu gồm:

(i) Danh mục (mô tả hàng hóa và mã hàng 08 chữ số) của các mặt hàng có mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi bằng 0% quy định tại Mục I, Mục II Phụ lục II Nghị định 26/2023/NĐ-CP quy định Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.

(ii) Mức thuế suất thông thường quy định cho từng mặt hàng tại Biểu thuế suất thuế nhập khẩu thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định 15/2023/QĐ-TTg.

(iii) Hàng hóa nhập khẩu không có tên trong Danh mục của Biểu thuế suất thuế nhập khẩu thông thường tại Phụ lục ban hành kèm

theo Quyết định 15/2023/QĐ-TTg và không thuộc trường hợp hàng hóa nhập khẩu áp dụng thuế suất ưu đãi hoặc thuế suất ưu đãi đặc biệt theo quy định tại các Điểm a, b Khoản 3 Điều 5 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016 thì áp dụng mức thuế suất thông thường bằng 150% mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi của từng mặt hàng tương ứng quy định tại Phụ lục II Nghị định 26/2023/NĐ-CP. Nghị định 26/2023/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/7/2023.

❖ Thông tư 33/2023/TT-BTC quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực từ ngày 15/7/2023

Theo đó, Thông tư quy định hồ sơ, kiểm tra xác định trước xuất xứ; khai và nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thủ tục, nội dung kiểm tra, xác định, xác minh xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Điểm nổi bật của Thông tư:

(i) Về hồ sơ đề nghị xác định trước xuất xứ, bao gồm:

- Đơn đề nghị xác định trước xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

- Bảng kê khai chi phí sản xuất, Bảng khai báo xuất xứ của nhà sản xuất/nhà cung cấp nguyên liệu trong nước trong trường hợp nguyên liệu, vật tư đó được sử dụng cho một công đoạn tiếp theo để sản xuất ra hàng hóa khác;

- Quy trình sản xuất hoặc Giấy chứng nhận phân tích thành phần (nếu có).

- Catalogue hoặc hình ảnh hàng hóa.

(ii) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị xác định trước xuất xứ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xác định trước xuất xứ đến Tổng cục Hải quan ít nhất 60 ngày trước khi xuất khẩu, nhập khẩu lô hàng.

❖ Thông tư 36/2023/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) có hiệu lực từ ngày 21/7/2023

Theo đó, mức thu phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) được quy định như sau:

- Trường hợp cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: 60.000 đồng/bộ C/O.

- Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: 30.000 đồng/bộ C/O.

BỨC TRANH THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI VÀO TPHCM

Từ 01/01/2023 đến 20/6/2023

Tổng vốn đầu tư

2.892,3 triệu USD

▲ 30,7%

Vốn đăng ký mới

2.311,1 triệu USD

≈ số vốn so với cùng kỳ năm 2022

Điều chỉnh vốn

458 triệu USD

≈ 33,3% số vốn so với cùng kỳ năm 2022

Góp vốn, mua cổ phần

2.203,2 triệu USD

▲ 3,6 lần số vốn so với cùng kỳ năm 2022

XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

XUẤT KHẨU

19,4 Tỷ USD

▼ (22,4%)

NHẬP KHẨU

25,6 Tỷ USD

▼ (24,2%)

NHẬP SIÊU

(6,2) Tỷ USD

CHỈ SỐ GIÁ

102,36%

CPI T6/2023 so với cùng kỳ năm 2022

100,17%

CPI T6/2023 so với T5/2023

103,73%

CPI bình quân 6T/2023 so với cùng kỳ năm 2022

100,55%

Chỉ số giá vàng bình quân 6T/2023 so với cùng kỳ năm 2022

102,53%

Chỉ số giá USD bình quân 6T/2023 so với cùng kỳ năm 2022

DIỄN ĐÀN KINH TẾ TPHCM NĂM 2023:

“TĂNG TRƯỞNG XANH – HÀNH TRÌNH HƯỚNG TỚI GIẢM PHÁT THẢI RÒNG BẰNG KHÔNG”

Chiều ngày 11/5, UBND TPHCM tổ chức họp báo thông tin về Diễn đàn Kinh tế Thành phố lần thứ 4 năm 2023 (HEF 2023).

D diễn đàn Kinh tế Thành phố lần thứ 4 năm 2023 có chủ đề “Tăng trưởng xanh – Hành trình hướng tới giảm phát thải ròng bằng không” diễn ra từ ngày 13 đến ngày 17/9/2023.

Diễn đàn năm nay xoay quanh 6 chủ đề chính: (i) Xu hướng phát triển tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn đối với các siêu đô thị như TPHCM; (ii) Xây dựng hệ sinh thái của mô hình kinh tế tuần hoàn trong bối cảnh hướng tới mục tiêu giảm phát thải ròng bằng không; (iii) Chính sách trong xây dựng tăng trưởng xanh hướng tới mục tiêu giảm phát thải ròng bằng không và sứ mệnh của doanh nghiệp; (iv) Nguồn lực trong phát triển kinh tế tuần hoàn hướng tới mục tiêu giảm phát thải ròng bằng không và sứ mệnh của doanh nghiệp; (v) Bài học, kinh



nghiệm quốc tế thúc đẩy tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn; (vi) Thực trạng của TPHCM và giải pháp trong quá trình áp dụng mô hình tăng trưởng xanh”.

Diễn đàn Kinh tế TPHCM là sự kiện quốc tế thường niên do UBND TPHCM chủ trì tổ chức nhằm mục tiêu tiếp nhận các ý kiến đóng góp của các diễn giả, chuyên gia trong nước và quốc tế về các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố nói chung và các đề án, mục tiêu, chương trình trọng điểm của Thành phố nói riêng. HEF 2023 sẽ có sự tham gia của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo các Bộ, ngành Việt Nam, Các định chế tài chính quốc tế (World Bank, IMF, IFC, ADB...), các tổ chức quốc tế như Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF), các nhà quản lý và lãnh đạo các địa phương nước ngoài đến từ 21 quốc gia, đại diện các cơ quan ngoại giao, cơ quan lãnh sự, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước, các chuyên gia trong nước và chuyên gia ở các quốc gia thành công trong lĩnh vực kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, hướng tới tăng trưởng xanh, bền vững của thế giới.

HCM City Expo 2023: Kết nối nhà mua hàng quốc tế với nguồn cung ứng của Việt Nam

Hàng ngàn nhà mua hàng quốc tế, nhà nhập khẩu từ các quốc gia đã tới tham dự hội chợ xuất khẩu TPHCM (HCM City Expo 2023) để tìm kiếm thông tin và nguồn cung ứng các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam...

Trong bối cảnh lạm phát diễn ra tại nhiều thị trường xuất khẩu trọng điểm, sự sụt giảm kim ngạch xuất khẩu cả nước, Thành phố Hồ Chí Minh - với vai trò là đầu tàu kinh tế cả nước đã liên tục đề ra các sáng kiến mang tính giải pháp bền vững để thúc đẩy hoạt động thương mại trở về quỹ đạo tăng trưởng vốn có, theo sát định hướng xuất khẩu xanh được chỉ đạo từ Thủ tướng Chính phủ.

Diễn đàn và Hội chợ Xuất khẩu TPHCM (HCM City Expo 2023) đã chính thức khai mạc tại Trung tâm Triển lãm & Hội nghị Sài Gòn (SECC) vào sáng 25/5/2023 và kéo dài đến ngày 28/5/2023. Trong 02 ngày cuối cùng của Hội chợ Xuất khẩu TP.HCM vào ngày 27-28/5/2023, người tiêu dùng sẽ có cơ hội mua hàng xuất khẩu giảm giá tới 50%.

HCM City Expo 2023 có quy mô 250 gian hàng với 200 DN XK hàng đầu của TPHCM, trưng bày 7 mặt hàng có kim ngạch trên 1 tỷ USD như: gỗ và sản phẩm gỗ, lương thực thực phẩm, cao su, nhựa, điện tử, cơ khí, dệt may, da giày và hơn 2.000 khách trong nước và quốc tế như Mỹ, Hàn Quốc, Đài Loan, Ấn Độ, Malaysia, Thái Lan, Singapore, Pakistan ...

Theo Thứ trưởng Bộ Công Thương - Đỗ Thắng Hải, đánh giá trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn còn đang điều chỉnh, sắp xếp lại, Diễn đàn và Hội chợ xuất khẩu Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 là hoạt động xúc tiến thương mại quan trọng thúc đẩy kinh doanh và mở rộng thị trường xuất khẩu trong bối cảnh tình hình mới.

Theo đánh giá của Phó Chủ tịch UBND TPHCM- Võ Văn Hoan, Diễn đàn và Hội chợ xuất khẩu Thành phố Hồ Chí Minh 2023 là sự kiện tiên phong trong chuỗi sự kiện hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, xuất khẩu trên địa bàn Thành phố.

Với hàng ngàn nhà thu mua quốc tế và doanh nghiệp nhập khẩu tham dự, ông Võ Văn Hoan đánh giá đây là tín hiệu đáng mừng khi nhu cầu của thị trường xuất khẩu còn nhiều tiềm năng, còn nhiều cơ hội để doanh nghiệp sản xuất trong nước phát triển thị trường.



NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CHO DOANH NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, việc tham gia các Hiệp định thương mại tự do (FTA) giúp cho doanh nghiệp Việt Nam có nhiều cơ hội trong hoạt động giao thương và mở rộng thị trường xuất nhập khẩu. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu là các doanh nghiệp (SMEs) nên vẫn còn hạn chế về năng lực cạnh tranh, chưa tận dụng hiệu quả các cơ hội do FTA mang lại. Với vai trò là cầu nối giữa chuyên gia và doanh nghiệp, Trung tâm Hỗ trợ Hội nhập Quốc tế, Viện Nghiên cứu Phát triển TPHCM phối hợp cùng các Sở ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, Hội ngành hàng thường xuyên tổ chức các chương trình Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm và Tập huấn chuyên sâu về giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả thực thi các FTA

*** Tọa đàm “Thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu - Triển vọng và thách thức trong thu hút FDI trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”** diễn ra ngày 29 tháng 3 năm 2023. Quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu dự kiến được thực thi từ năm 2024 và sẽ tác động tới phần lớn tập đoàn đa quốc gia trên thế giới, trong đó có các tập đoàn đầu tư của Hàn Quốc, Nhật Bản, EU đang đầu tư tại Việt Nam.

Diễn biến trên sẽ tác động trực tiếp tới chính sách thu hút FDI và môi trường đầu tư, và về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến hình hình phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Tọa đàm đã góp phần nâng cao nhận thức về thuế tối thiểu toàn cầu, nhằm mục đích hỗ trợ các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp có giải pháp ứng phó kịp

thời và những định hướng chính sách phù hợp trong tương lai.

*** Hội thảo “Thúc đẩy quan hệ thương mại giữa Việt Nam với thị trường Nhật Bản & Hàn Quốc trong tình hình mới”** diễn ra ngày 19 tháng 4 năm 2023. Nhật Bản và Hàn Quốc là hai thị trường xuất khẩu truyền thống và còn nhiều tiềm năng đối với các doanh nghiệp Việt Nam trên nhiều lĩnh vực.

Hội thảo đã cung cấp cho doanh nghiệp thông tin về xu hướng và tiềm năng của hai thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam, cách tận dụng các ưu đãi thuế quan trong các FTA ký kết giữa Việt Nam - Nhật Bản (AJCEP, VJEPA, CPTPP, RCEP) và FTA ký kết giữa Việt Nam - Hàn Quốc (AKFTA, VKFTA, RCEP) để có chiến lược xuất khẩu hiệu quả.

*** Khóa tập huấn “Kỹ năng xác định chiến lược, mô hình kinh doanh cho doanh nghiệp trong tiếp cận thị trường quốc tế”** được tổ chức từ ngày 28 tháng 2 đến 01 tháng 3 năm 2023. Khóa tập huấn cung cấp những kiến thức quan trọng giúp cho doanh nghiệp nhìn nhận rõ những thế mạnh của mình và linh hoạt trong việc tìm kiếm những thị trường ngách phù hợp, nâng cao khả năng cạnh tranh.

Các chuyên gia còn hướng dẫn các kỹ năng như phân tích, tiếp cận thị trường mục tiêu trong thương mại quốc tế; khai thác hành vi nhu cầu tập quán của khách hàng tiềm năng; điều chuyển nguồn lực tương ứng; xây dựng giá trị khác biệt cho doanh nghiệp; xác định kênh tiếp thị và phân phối trong thương mại xuyên biên giới.

HOẠT ĐỘNG BAN CHỈ ĐẠO

Kiến toàn nhân sự ban chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế

Ngày 30/3/2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký Quyết định 320/QĐ-TTg kiện toàn nhân sự Ban chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế.

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Trưởng ban: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng

Trưởng ban:
Phó Thủ tướng
Trần Lưu Quang

Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế

Trưởng ban:
Phó Thủ tướng
Lê Văn Thành

Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo

Trưởng ban:
Phó Thủ tướng
Trần Hồng Hà

Hoạt động Ban chỉ đạo TPHCM về hội nhập quốc tế

Ngày 11/5/2023, Chủ tịch Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1870/QĐ-UBND về việc thay đổi thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Thành phố Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế.

Để đảm bảo tính xuyên suốt trong chỉ đạo và triển khai công tác hội nhập quốc tế, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định số 1870/QĐ-UBND, cụ thể:

- Ban chỉ đạo về hội nhập quốc tế gồm 23 thành viên, do ông Võ Văn Hoan, Phó Chủ tịch UBND Thành phố, Trưởng ban.
- Thường trực Ban chỉ đạo là lãnh đạo đại diện Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố; Sở Ngoại vụ; Sở Công thương; Sở Lao động – Thương binh và xã hội.
- Tổ giúp việc Ban chỉ đạo gồm 25 thành viên, do lãnh đạo Trung tâm hỗ trợ hội nhập quốc tế, Viện nghiên cứu phát triển Thành phố, Tổ trưởng.

Văn bản triển khai công tác hội nhập trên địa bàn Thành phố

* Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 27/4/2022, về kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo TPHCM về hội nhập quốc tế và Quyết định số 3541/QĐ-UBND ngày 18/10/2022, về việc ban Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo TPHCM về hội nhập quốc tế.

* Quyết định số 3899/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 ban hành Kế hoạch truyền thông về hội nhập quốc tế trên địa bàn TPHCM giai đoạn 2021 - 2025.

* Kế hoạch số 4120/KH-UBND ngày 27/10/2020, về thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA); Kế hoạch số 600/KH-UBND ngày 28/02/2022, về thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; Kế hoạch số 3439/KH-UBND ngày 12/9/2022, về thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

TRUNG TÂM HỖ TRỢ HỘI NHẬP QUỐC TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA TRUNG TÂM

Là đầu mối giúp việc cho Ban Chỉ đạo và các Tiểu ban liên ngành thuộc Ban chỉ đạo Thành phố Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế.

Tổ chức nghiên cứu và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp nhằm nâng cao khả năng và hiệu quả hội nhập của thành phố.

Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ thông tin tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng kiến thức và tư vấn về hội nhập quốc tế

Hợp tác, tiếp nhận tài trợ và các nguồn lực khác để thực hiện công tác hội nhập quốc tế.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ đạo của Thành phố Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế và Viện Nghiên cứu phát triển thành phố giao.



CHỨC NĂNG - NHIỆM VỤ

Tổ chức, phối hợp tổ chức hội thảo, hội nghị, các khóa tập huấn bồi dưỡng kiến thức và các kỹ năng liên quan đến hội nhập quốc tế, từ cơ bản đến chuyên sâu cho doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức thành phố và các đơn vị có nhu cầu.

Xây dựng, vận hành Cổng thông tin điện tử để cung cấp thông tin về chủ đề hội nhập quốc tế và làm cầu nối giữa doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước.

Tổ chức nghiên cứu tham mưu các vấn đề theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Thành phố Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế và Ủy ban nhân dân Thành phố; cung cấp dịch vụ tư vấn các vấn đề trong lĩnh vực hội nhập quốc tế theo nhu cầu.

Tổ chức xây dựng mạng lưới chuyên gia và công tác viên để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hội nhập quốc tế.



VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM HỘI NHẬP QUỐC TẾ



149 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp.HCM



(028) 38205051



hoinhap.hids@tphcm.gov.vn



www.hoinhap.org.vn



facebook.com/hoinhapthanhpho



@trungtamhoinhapquocetethanhpho

